



## BIÊN PHỤ THUỘC ĐỊNH TÍNH

GV : Đinh Công Khải – Chương trình Fulbright  
Môn: Các Phương Pháp Định Lượng – MPP4

### Các tình huống ứng dụng

- Quyết định tham gia vào lực lượng lao động.
- Cả 2 vợ chồng đều tham gia vào lực lượng lao động hay chỉ có một người tham gia.
- Quyết định bầu cho đảng nào.
- Gia đình có sở hữu nhà hay không.
- Công ty có công bố quyết định phân chia cổ tức hay không.

## Sự khác biệt giữa mô hình hồi qui với Y là biến định lượng và Y là biến định tính

- ❑ Nếu Y là **biến định lượng** mục tiêu của chúng ta là ước lượng  $E(Y_i | X_{1i}, X_{2i}, X_{3i}, \dots, X_{Ki})$
- ❑ Nếu Y là **biến định tính** mục tiêu của chúng ta là **ước lượng xác suất** một điều gì đó sẽ xảy ra  $\rightarrow$  Mô hình xác suất (probability models).
- ❑ *Các vấn đề kinh tế lượng liên quan đến mô hình hồi qui với biến Y định tính?*
  - Có thể sử dụng phương pháp OLS thông thường để ước lượng không?
  - Có thể sử dụng phương thức kiểm định truyền thống không?
  - $R^2$  có phải là tiêu chí tốt để đánh giá độ thích hợp của mô hình không?

## Mô hình xác suất tuyến tính (Linear Probability Models – LPM)

- ❑  $Y_i = \beta_1 + \beta_2 X_i + u_i$  (1)
- X = thu nhập của hộ gia đình;
- Y = 1 nếu hộ gia đình sở hữu nhà, và 0 nếu không sở hữu nhà
- ❑  $E(Y_i | X_i) = \Pr(Y_i = 1 | X_i)$ 
  - $\rightarrow$  Xác xuất có điều kiện rằng sự kiện Y sẽ xảy ra với  $X_i$  cho trước
  - $\rightarrow$  Xác xuất để một hộ gia đình sở hữu một căn nhà với thu nhập là  $X_i$ .
- ❑  $E(Y_i | X_i) = \Pr(Y_i = 1 | X_i) = \beta_1 + \beta_2 X_i$  (với giả thiết  $E(u_i) = 0$ )

## Mô hình xác suất tuyến tính

- Gọi  $P_i$  là xác xuất để  $Y_i = 1$  và  $(1-P_i)$  là xác xuất để  $Y_i = 0$
- ⇒  $Y_i$  có phân phối xác xuất Bernoulli
- ⇒  $E(Y_i) = 0*(1 - P_i) + 1*P_i = P_i$
- $E(Y_i | X_i) = \Pr(Y_i = 1 | X_i) = \beta_1 + \beta_2 X_i = P_i$
- ⇒  $0 \leq E(Y_i | X_i) \leq 1$

## Các vấn đề kinh tế lượng của mô hình LPM

1) *Sai số ngẫu nhiên  $u_i$  không có phân phối chuẩn mà có phân phối Bernoulli*

$$u_i = Y_i - \beta_1 - \beta_2 X_i$$

$Y_i$	$u_i$	Xác xuất
$Y_i=1$	$1 - \beta_1 - \beta_2 X_i$	$P_i$
$Y_i=0$	$- \beta_1 - \beta_2 X_i$	$1 - P_i$

- $u_i$  không có phân phối chuẩn không phải là quá nghiêm trọng đối với ước lượng OLS vì *ước lượng OLS không bị thiên lệch*
- Với mẫu lớn ước lượng OLS sẽ có phân phối chuẩn.

## Các vấn đề kinh tế lượng của mô hình LPM

### 2) Phương sai thay đổi

$$\text{var}(u_i) = P_i(1 - P_i) \neq \text{const} \quad [P_i = \beta_1 + \beta_2 X_i]$$

- ❖ Phương pháp khắc phục

$$\frac{Y_i}{\sqrt{w_i}} = \frac{\beta_1}{\sqrt{w_i}} + \frac{\beta_2 X_i}{\sqrt{w_i}} + \frac{u_i}{\sqrt{w_i}} \quad (2)$$

trong đó

$$\sqrt{w_i} = \sqrt{E(Y_i | X_i) * [1 - E(Y_i | X_i)]} = \sqrt{P_i(1 - P_i)}$$

## Các vấn đề kinh tế lượng của mô hình LPM

### ❖ Quy trình ước lượng

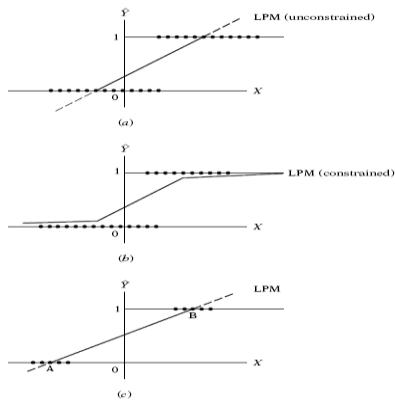
- **Bước 1:** Hồi qui (1) bằng OLS, tính  $\hat{Y}_i$  [ước lượng của  $E(Y_i | X_i)$ ] và  $\hat{Y}_i(1 - \hat{Y}_i)$  [ước lượng của  $w_i$ ].
- **Bước 2:** Dùng  $w_i$  để chuyển (1) thành (2), sau đó ước lượng (2) theo OLS.

### 3) $0 \leq E(Y_i | X_i) \leq 1$ có thể không thỏa

- $E(Y_i | X_i) < 0 \rightarrow E(Y_i | X_i) = 0;$
- $E(Y_i | X_i) > 1 \rightarrow E(Y_i | X_i) = 1;$

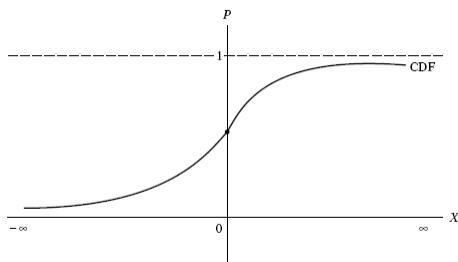
## Các vấn đề kinh tế lượng của mô hình LPM

4)  $R^2$  là phải là thước đo độ thích hợp của mô hình?



## Hàm phân phối tích lũy (cumulative distribution function - CDF)

- Cần một mô hình thích hợp hơn LPM với các đặc tính sau đây
  - $P_i$  và  $X_i$  quan hệ phi tuyến tính;
  - Khi  $X_i$  tăng  $E(Y_i|X_i)$  cũng tăng nhưng nằm trong dãy  $[0;1]$



## Hàm Logit (Logistic)

- Xây dựng mô hình

$$P_i = E(Y = 1 | X_i) = \frac{1}{1 + e^{-(\beta_1 + \beta_2 X_i)}}$$

$$P_i = \frac{1}{1 + e^{-Z}} = \frac{e^Z}{1 + e^Z}$$

$$Z = \beta_1 + \beta_2 X_i$$

- $P_i$  nằm trong  $[0;1]$ ; và  $P_i$  quan hệ phi tuyến tính với  $X_i$

## Hàm Logit (Logistic)

- Tuyến tính hóa mô hình

$$\frac{P_i}{1 - P_i} = \frac{1 + e^{Z_i}}{1 + e^{-Z_i}} = e^{Z_i}$$

$$L_i = \ln\left(\frac{P_i}{1 - P_i}\right) = Z_i = \beta_1 + \beta_2 X_i \quad (\text{mô hình logit})$$

## Hàm Logit (Logistic)

- Mô hình hồi qui logit

$$L_i = \ln\left(\frac{P_i}{1-P_i}\right) = Z_i = \beta_1 + \beta_2 X_i + u_i$$

- ❖ *Ước lượng với thông tin cá nhân:* **không thể dùng OLS**; sử dụng phương pháp maximum-likelihood

## Hàm Logit (Logistic)

- **Đánh giá và kiểm định ý nghĩa thống kê mô hình Logit (Probit) khi ước lượng với những thông tin cá nhân**
  - Đánh giá độ thích hợp của mô hình  
 $\text{Psedo } R^2 = \text{Mc Fadden } R^2 = 1 - (\text{LLF}_{UR} - \text{LLF}_R)$
  - Kiểm tra ý nghĩa thống kê các hệ số: **sử dụng thống kê z thay vì t-student**
  - Kiểm định ý nghĩa chung của toàn bộ mô hình: **sử dụng thống kê chi-square LR (Likelihood ratio) =  $2(\text{LLF}_{UR} - \text{LLF}_R)$**

## Hàm Probit

- Mô hình probit sử dụng hàm CDF chuẩn hóa
  - Ví dụ về thu nhập và sở hữu nhà, hộ gia đình sẽ sở hữu nhà hay không tùy thuộc vào chỉ số (năng lực) thỏa dụng  $I_i$  (utility index).
- $$I_i = \beta_1 + \beta_2 X_i$$
- Nếu  $I_i < I^*$  thì xác suất mua nhà bằng 0 và nếu  $I_i > I^*$  thì xác suất mua nhà bằng 1.
  - $I_i$  và  $I^*$  không quan sát được, nhưng chúng có phân phối chuẩn

## Hàm Probit

- Dựa vào giả thiết phân phối chuẩn

$$P_i = P(Y=1 | X) = P(I^* \leq I_i) = P(Z_i \leq \beta_1 + \beta_2 X_i) = F(\beta_1 + \beta_2 X_i)$$

$F$  là hàm mật độ tích lũy thường được chuẩn hóa (standardized normal CDF)

$$F(I_i) = \frac{1}{2\pi} \int_{-\infty}^{I_i} e^{-z^2/2} dz$$

$$I_i = F^{-1}(P_i) = F^{-1}(P_i) = \beta_1 + \beta_2 X_i$$

- Tác động biên

$$\frac{dP_i}{dX_i} = \frac{\partial F(\beta_1 + \beta_2 X_i)}{\partial X} = f(\beta_1 + \beta_2 X_i) * \beta_2$$